

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/DS-ST
Ngày: 18/01/2021
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức

2. Ông Diệp Thị Thu Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thanh Thúy – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2020/TLST-DS ngày 21/10/2020 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2020/QĐXXST-DS ngày 24/11/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn B, chức vụ: Phó phòng giao dịch P Ngân hàng thương mại cổ phần S – Chi nhánh A.

- Bị đơn: Bà Lê Thị N, sinh năm 1970

Địa chỉ: ấp Phú Hữu, thị trấn Phú Hòa, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn B trình bày:

Căn cứ hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01161-00364 và 01161-00365 ngày 22/8/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh A – phòng giao dịch P với bà Lê Thị N. Theo đó ngân hàng có cho bà N vay vốn với số tiền là 50.000.000 đồng, mục đích vay vốn là kinh doanh bán thịt heo, thời hạn vay 366 ngày, mỗi ngày phải trả 169.489 đồng, tổng vốn lãi phải trả 62.033.100 đồng. Từ khi vay bà N đã thanh toán được số tiền vốn là 10.907.900 đồng và lãi là 462.000 đồng. Kể từ ngày 24/10/2019 đến nay bà N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc nhưng không có kết quả.

Nay ông Nguyễn Văn B yêu cầu bà Lê Thị N phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S do Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh A đại diện nhận số tiền tổng cộng vốn lãi là 50.663.200 đồng (trong đó tiền vốn là 39.092.100 đồng, tiền lãi là 11.571.100 đồng) và lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Tại phiên tòa ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn bà Lê Thị N trình bày: Khoảng tháng 8/2019 bà có vay của Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh A – phòng giao dịch P số tiền hơn 27.000.000 đồng (vay dùng cho chị gái Lê Thị Cúc), sau khi vay việc trả tiền cho ngân hàng là do bà Cúc trả. Khi bà Cúc không trả tiền cho ngân hàng và phía ngân hàng khởi kiện ra Tòa án thì bà mới biết bà vay 50.000.000 đồng.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà phải trả số tiền tổng cộng vốn lãi là 50.663.200 đồng (trong đó tiền vốn là 39.092.100 đồng, tiền lãi là 11.571.100 đồng) và lãi suất phát sinh cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký ý kiến bà N như sau: Bà đồng ý trả cho ngân hàng số tiền 50.663.200 đồng, tuy nhiên hiện nay bà đang khó khăn không có khả năng trả một lần nên xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01161-00364 và 01161-00365 ngày 22/8/2019 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh A – phòng giao dịch P với bà Lê Thị N thể hiện nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần Thương Tín – chi nhánh A – phòng giao dịch P có cho bà N vay số tiền tổng cộng 50.000.000 đồng, mục đích vay là kinh doanh bán thịt heo nên xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ đơn khởi kiện và lời khai của bị đơn thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung:

Xét hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01161-00364 ngày 22/8/2019 và hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số 01161-00365 ngày 22/8/2019 được giao kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần S – chi nhánh A – phòng giao dịch P với bà Lê Thị N đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà N đã thanh toán được cho ngân hàng vốn lãi là 11.369.900 đồng rồi ngưng cho đến nay, như vậy bà N đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng. Do đó, nguyên đơn ngân hàng khởi kiện yêu cầu bị đơn bà N phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền vốn, lãi là 50.663200 đồng (trong đó nợ gốc là 39.092.100 đồng, nợ lãi 11.571.100 đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Việc bà N cho rằng chỉ vay của ngân hàng số tiền hơn 27.000.000 đồng nhưng trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay bà N không cung cấp được chứng cứ cho lời trình bày của mình là có căn cứ, mặt khác bà N cũng thừa nhận chữ ký trong hợp đồng tín dụng mà phía ngân hàng cung cấp là của bà nên không có cơ sở để xem xét.

Bà N xin được trả dần số tiền trên 50.663200 đồng mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi hết nợ do hiện nay đang gặp khó khăn không có khả năng trả một lần. Tuy nhiên việc xin trả dần của bà N không được phía ngân hàng chấp nhận nên không có cơ sở để xem xét. Việc xin trả dần của bà N sẽ được xem xét tại giai đoạn thi hành án.

[4] Từ những phân tích trên, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, được chấp nhận nên bà N phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Khoản 2 Điều 91, Điều 94 và khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần S.

Buộc bà Lê Thị N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại Sài Gòn Thương Tín do Ngân hàng thương mại Sài Gòn Thương Tín – chi nhánh A đại diện nhận số tiền tổng cộng vốn lãi 50.663.200 đồng (năm mươi triệu sáu trăm sáu mươi ba ngàn hai trăm đồng).

Bà Lê Thị N còn phải chịu lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01161-00364 ngày 22/8/2019 và hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số 01161-00365 ngày 22/8/2019 kể từ ngày 19/01/2021 cho đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị N phải chịu 2.533.160 đồng (hai triệu năm trăm ba mươi ba ngàn một trăm sáu mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu án phí nên được hoàn lại 1.266.000 đồng (một triệu hai trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) do Ngân hàng thương mại S – chi nhánh A đại diện nhận tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004045 ngày 21/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm